Trắc nghiệm Công nghệ 8 Bài 39 (có đáp án): Đèn huỳnh quang

**Câu 1:** Đèn huỳnh quang thông dụng đó là:

A. Đèn ống huỳnh quang

B. Đèn compac huỳnh quang

C. Cả A và B đều đúng

D. Đáp án khác

**đáp án**

**Đáp án: C**

**Câu 2:** Đèn ống huỳnh quang có mấy bộ phận chính?

A. 2

B. 3

C. 4

D. 5

**đáp án**

**Đáp án: A**

Đó là ống thủy inh và hai điện cực.

**Câu 3:** Ông thủy tinh có chiều dài:

A. 0,6 m

B. 1,5 m

C. 2,4 m

D. Cả 3 đáp án đều đúng

**đáp án**

**Đáp án: D**

Vì ống thủy tinh có các loại với chiều dài khác nhau, ngoài các loại trên còn có loại 0,3 m; 1,2 m.

**Câu 4:** Đèn ống huỳnh quang có mấy đặc điểm cơ bản?

A. 2

B. 3

C. 4

D. 5

**đáp án**

**Đáp án: C**

Đó là đặc điểm về hiện tượng nhấp nháy, hiệu suất phát quang, tuổi thọ, mồi phóng điện.

**Câu 5:** Với dòng điện tần số 50Hz, đèn ống huỳnh quang có đặc điểm:

A. Ánh sáng phát ra không liên tục

B. Có hiệu ứng nhấp nháy

C. Gây cảm giác mỏi mắt

D. Cả 3 đáp án trên

**đáp án**

**Đáp án: D**

**Câu 6:** Khi đèn ống huỳnh quang làm việc, điện năng tiêu thụ của đèn được biến đổi thành quang năng chiếm:

A. Dưới 20%

B. Trên 25%

C. Từ 20 ÷ 25%

D. Đáp án khác

**đáp án**

**Đáp án: C**

**Câu 7:** Để mồi phóng điện cho đèn ống huỳnh quang, người ta sử dụng:

A. Chấn lưu điện cảm

B. Tắc te

C. Chấn lưu điện cảm và tắc te

D. Đáp án khác

**đáp án**

**Đáp án: C**

**Câu 8:** Tuổi thọ của đèn ống huỳnh quang khoảng:

A. 100 giờ

B. 1000 giờ

C. 8000 giờ

D. 800 giờ

**đáp án**

**Đáp án: C**

**Câu 9:** Phát biểu nào sau đây sai khi nói về đèn huỳnh quang?

A. Không cần chấn lưu

B. Tiết kiệm điện năng

C. Tuổi thọ cao

D. Ánh sáng không liên tục

**đáp án**

**Đáp án: A**

Vì phải sử dụng chấn lưu.

**Câu 10:** Phát biểu nào sau đây sai khi nói về đèn sợi đốt?

A. Không cần chấn lưu

B. Tiết kiệm điện năng

C. Tuổi thọ thấp

D. Ánh sáng liên tục

**đáp án**

**Đáp án: B**

Vì đèn sợi đốt không tiết kiệm điện năng.